

PHÁT HUY NGUỒN LỰC TÔN GIÁO TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PGS, TS. LÊ VĂN ĐÌNH^(*)

Ngày nhận bài: 27/12/2022 Ngày thẩm định: 07/01/2023 Ngày duyệt đăng: 20/02/2023

Tóm tắt: Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ một trong những nội dung để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”⁽¹⁾. Nguồn lực tôn giáo cơ bản và thường được thể hiện ở hai phương diện: nguồn lực tinh thần (giá trị văn hóa, đạo đức tôn giáo) và nguồn lực vật chất (nhân lực, nguồn vốn). Thời gian qua, thành phố Đà Nẵng đã phát huy hiệu quả nguồn lực các tôn giáo trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và thực hiện chính sách an sinh xã hội (“5 không”, “3 có”, “4 an”) nói riêng.

Từ khóa: Nguồn lực tôn giáo; Đà Nẵng; tôn giáo

1. Khái quát tình hình tôn giáo ở thành phố Đà Nẵng

Hiện nay, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 09 tổ chức tôn giáo thuộc 06 tôn giáo đang hoạt động hợp pháp, gồm: Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Giáo hội Công giáo Việt Nam, Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), Hội thánh Truyền giáo Cao đài, Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, Giáo hội Cơ đốc Phục lâm Việt Nam, Hộ đạo Cao đài thành phố Đà Nẵng (thuộc Hội thánh Cao đài Tây Ninh), Cộng đồng tôn giáo Baha’i, Giáo hội Phật đường Nam tông Minh sư đạo. Tổng số tín đồ theo các tôn giáo khoảng 185.000 tín đồ/1.134.310 người dân (chiếm gần 20% dân số toàn thành phố)⁽²⁾, trong đó: Phật giáo có 120.790 tín đồ, Công giáo có 46.186 tín đồ, các hệ phái Tin lành có 7.600 tín đồ, Cao đài có 6.543 tín đồ, Minh

sư đạo có 700 tín đồ, Baha’i có 392 tín đồ. Nhìn chung, các tôn giáo du nhập vào địa bàn thành phố Đà Nẵng trong những khoảng thời gian khác nhau, số lượng cơ sở thờ tự, chức sắc, tín đồ giữa các tôn giáo có nhiều chênh lệch, mỗi tôn giáo có tôn chỉ, đường hướng hoạt động riêng... Cùng với nhiều sự đổi thay, phát triển, đô thị hóa của thành phố, nhiều cơ sở thờ tự của các tôn giáo được xây dựng, trùng tu khang trang, đời sống vật chất của tín đồ và chức sắc các tôn giáo ngày càng được nâng cao, việc sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo được chăm lo và đi vào nề nếp, đảm bảo “no ấm phần xác, thông dong phần hồn” đạo - đời hòa hợp. Đồng thời, các cấp chính quyền và lãnh đạo thành phố luôn quan tâm, tạo nhiều điều kiện thuận lợi nên tình hình hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn thành phố luôn theo đúng hiến chương, điều lệ của giáo hội và tuân thủ quy định pháp luật. Vì vậy, các chức sắc, tín đồ và đồng bào tôn giáo trên địa bàn thành phố rất phấn khởi, ủng hộ, tin tưởng và tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng.

^(*) Học viện Chính trị khu vực III, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

2. Tình hình phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng

- Nguồn lực tinh thần

+ Về lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, đạo đức: tôn giáo không chỉ thể hiện qua những nghi lễ thuần túy, mà triết lý của các tôn giáo còn tạo ra tư tưởng khoan hòa, nhân ái trong chính sách an dân, định hình lối sống, phong tục, chuẩn mực giá trị văn hóa con người Việt Nam. Vượt qua chôn thờ tự tôn kính linh thiêng, tôn giáo đã tham dự vào cấu trúc văn hóa xã hội Việt với tư cách là thành tố văn hóa tinh thần và để lại dấu ấn sâu sắc cả trong sinh hoạt văn hóa vật chất. Tại thành phố Đà Nẵng, ảnh hưởng của tôn giáo trong đời sống văn hóa thể hiện khá rõ nét, định hình trong lối ứng xử, hành vi của một bộ phận quần chúng nhân dân qua các phong tục, việc tổ chức tang lễ, cưới hỏi, âm thực... Thực tế cho thấy, số lượng người dân thành phố khá lớn dù không theo một tôn giáo nào (không quy y tam bảo, không thực hiện bí tích rửa tội - Báptem...) nhưng vẫn đi chùa, nhà thờ để chiêm bái, sám hối, xưng tội và ăn chay vào các ngày Rằm, Mùng Một để thân tâm thanh tịnh. Nhiều người dù không phải là phật tử cũng dựng tượng Phật hay tranh ảnh có yếu tố Phật giáo để chiêm ngưỡng và trang trí cho cảnh nhà trang nghiêm, noi theo đạo đức, lời răn dạy của Phật; nhiều tổ chức, cá nhân tăng cường làm từ thiện, nhân đạo theo tư tưởng “cứu khổ, cứu nạn”, “Dù xây chín bậc phù đồ, không bằng làm phúc cứu cho một người”... Có thể khẳng định, bản chất nhân cách, đạo đức con người Việt Nam nói chung, người dân thành phố Đà Nẵng nói riêng chịu ảnh hưởng từ nhiều học thuyết, tư tưởng và tôn giáo, là sự tổng hòa từ nhiều mối quan hệ xã hội khác nhau. Song, có một thực tế không thể phủ nhận, đó là ngoài sự chi phối trực tiếp từ lý thuyết và nếp sống của tôn giáo đến nhân cách mỗi người, thì tôn giáo cũng tác động nhất định đến nhân cách, đạo đức của người dân thành phố. Nhiều chương trình xã hội đã được các chức sắc, tín đồ tôn giáo tham gia, như “Dự án tăng cường khả năng đáp ứng của các tôn giáo trong phòng, chống HIV/AIDS” với sự ra đời của 02 Ban Điều phối Phật giáo và Công giáo do các chức sắc của Phật giáo và Công giáo điều hành;

chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu (ngày 18/8/2016 các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố ký kết với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường, Chương trình phối hợp bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016 - 2020), chương trình “Thành phố 4 an”, giảm thiểu sự kỳ thị, phân biệt đối với người khuyết tật, chương trình hiến máu tình nguyện.

+ Về mặt ổn định xã hội: các tôn giáo đều quan tâm đến hòa bình, hòa hợp, lên án bất công, nên giá trị đạo đức tôn giáo luôn góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cộng đồng tôn giáo là những tổ chức có tính tự quản cao, tín đồ ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn an ninh trật tự, góp phần bài trừ một số tập tục lạc hậu, hạn chế thanh thiếu niên vi phạm pháp luật. Vì vậy, ở những nơi có đông tín đồ tôn giáo tình hình an ninh trật tự tốt hơn các nơi khác và các tệ nạn xã hội cũng ít xâm nhập, góp phần giữ vững an ninh trật tự ở mỗi địa phương. Thực tế cho thấy, các giá trị đạo đức tôn giáo đã được cụ thể hóa thành phong trào ở xóm đạo, họ đạo tại các địa phương trên địa bàn thành phố, như “khu dân cư sống tốt đời đẹp đạo”, “Giáo xứ, họ đạo tiên tiến, gia đình Công giáo hạnh phúc, gương mẫu, người giáo dân tiêu biểu, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, xóm làng yên vui”... Các phong trào thực sự đã đi vào đời sống của cộng đồng tôn giáo và thu được những kết quả đáng khích lệ: 100% giáo xứ, nhà thờ, họ đạo và hơn 90% gia đình có đạo hưởng ứng các cuộc vận động do chính quyền, Mặt trận, đoàn thể các cấp đề ra, trong đó, 95% gia đình Công giáo, Tin lành được bình chọn gia đình văn hóa nhiều năm liền; hưởng ứng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, các chùa, giáo xứ, họ đạo đã xây dựng: Mô hình “5 tốt” (Tốt đời đẹp đạo; Tốt về an ninh trật tự; Tốt về văn hóa giao thông; Tốt về phòng cháy, chữa cháy; Tốt về vệ sinh môi trường) tại chùa Pháp Vân quận Thanh Khê; phong trào “Giáo xứ, họ đạo không có tội phạm, không có ma túy, không có tệ nạn xã hội”... Nhiều khu dân cư có đông bà con giáo dân đã trở thành điểm sáng trong phong trào toàn dân phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã

hội, tiêu biểu: khu chung cư Hòa Minh, khu dân cư Công giáo trên địa bàn xã Hòa Sơn, Hòa Ninh, khu dân cư giáo họ Gioan B giáo xứ Gia Phước, khu dân cư số 13 Giáo xứ Nhưộng Nghĩa, khu dân cư số 48 Giáo xứ Nội Hà, khu dân cư Quang Thành 3A Giáo xứ Hòa Khánh, cơ sở giáo dục văn hóa của Dòng Phao lô Đà Nẵng; gần 100% thanh niên Công giáo trong độ tuổi đều tham gia đăng ký khám và thực hiện nghĩa vụ quân sự⁽³⁾...

- Nguồn lực vật chất

+ Các tôn giáo ở thành phố Đà Nẵng đều gắn đạo với đời, tư tưởng nhập thế, thể hiện qua những việc làm cụ thể có thể mạnh, như hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện, nhân đạo. Các giá trị đạo đức tôn giáo không chỉ góp phần xây dựng thành phố Đà Nẵng bình yên, mà thông qua các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện các chức sắc và đồng bào tôn giáo trên địa bàn thành phố hưởng ứng rất tích cực, đóng góp ý nghĩa vào chương trình an sinh xã hội của thành phố.

Một số hoạt động cụ thể của từng tôn giáo: Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Đà Nẵng chú trọng, quan tâm thực hiện: xây dựng, duy trì hoạt động của Tuệ Tĩnh đường Pháp Lâm để chữa bệnh cho những người nghèo. Tổ chức triển khai hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố, góp phần thực hiện xã hội hóa công tác phòng, chống HIV/AIDS. Thực hiện duy trì “nồi cháo tình thương” tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, Bệnh viện Da Liễu, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Hải Châu, Thanh Khê, Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Hòa Vang. Bên cạnh đó, còn nhiều hoạt động từ thiện thiết thực khác, như ủng hộ Quỹ vì người nghèo thành phố; ủng hộ Quỹ Vắc xin phòng, chống COVID-19; xây dựng nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, ủng hộ nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, bão, lũ, lụt...

Hiện nay, người Công giáo Đà Nẵng đã xây dựng phong trào “Gia đình Công giáo gương mẫu” với tiêu chí mang tính nhân văn là giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Các giáo xứ đã triển khai nhiều hoạt động tạo việc làm cho thanh niên, giúp đỡ những hộ khó khăn tăng thu nhập, cải thiện đời sống. Dòng thánh Phaolô đã mở lớp dạy nghề may miễn phí và tạo công ăn

việc làm cho hàng trăm lao động tại cơ sở thêu Phú Thượng, Thánh Tân và Sao Biển. Giáo xứ Cồn Dầu xây dựng tổ góp lúa và quỹ quay vòng vốn, giúp hộ nghèo phát triển sản xuất. Chương trình “Căn nhà đồng tâm” là nét tiêu biểu của đồng bào Công giáo Đà Nẵng. Đây là chương trình do Tòa Giám mục phát động nhằm quyên góp tiền xây nhà cho người nghèo, hoặc những gia đình bị sập nhà do thiên tai. Tính đến nay đã có trên 500 căn nhà đồng tâm được khánh thành. Các phong trào “Nồi cháo tình thương”, “Thăm nom người khôn khó”... được tổ chức khá đều đặn trong giáo phận. Các mô hình xây dựng họ đạo trong sạch, như xóm đạo bình yên, tuyên phổ bình yên, “3 không” được bà con thống nhất phát động tại giáo xứ Tam Tòa với tiêu chí không tệ nạn xã hội trong các tín đồ tôn giáo, không có tụ điểm người tổ chức buôn bán và sử dụng ma túy, không có băng nhóm hoạt động theo kiểu xã hội đen được giáo phận Công giáo Đà Nẵng quan tâm, triển khai hiệu quả.

Hội thánh truyền giáo Cao Đài ngoài việc giúp đỡ bà con tín đồ trong đạo, từ năm 1997 đến nay, vào các ngày chủ nhật hằng tuần, Cơ quan Nữ phái của Hội thánh thực hiện 03 nồi cháo tình thương miễn phí tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng (kinh phí cho nồi cháo hằng tuần là 800.000 đồng), các đợt bão, lũ, Cơ quan Phước thiện cũng vận dụng kinh phí để hỗ trợ, giúp đỡ những gia đình ngoài đạo có hoàn cảnh khó khăn. Các Thánh thất, tùy vào nguồn kinh phí của tín đồ đóng góp có nhiều hoạt động từ thiện tích cực, nhất là trong dịp lễ, tết Nguyên Đán hằng năm. Hệ thống chức sắc, chức việc từ Hội thánh đến các Thánh thất, Thánh xá đều tham gia vào hệ thống tổ chức, đoàn thể của địa phương. Hiện nay, toàn Hội thánh có nhiều chức sắc, chức việc tham gia vào tổ chức Mặt trận Tổ quốc các cấp, Hội Từ thiện, Hội Đông y, có những chức sắc đã tham gia nhiều nhiệm kỳ, luôn được sự tín nhiệm của chính quyền địa phương, nhân dân và được chính quyền các cấp tặng giấy khen, kỷ niệm chương là thầy thuốc ưu tú, vì sức khỏe nhân dân và vì khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Minh sư đạo: nhằm phát huy tinh thần đoàn kết đạo pháp gắn liền với dân tộc, đồng hành cùng xã hội trong các phong trào do Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam phát động, phổ biến vận động tín đồ hiến máu nhân đạo. Thực hiện lòng từ bi hỷ xả, tương thân tương ái, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong các đợt thiên tai, bão, lũ... Riêng nhà thuốc từ thiện: Trong hơn 10 năm qua (từ năm 2009 đến nay) đã có 8.209 người khám chữa bệnh và chăm cứu miễn phí, cấp 24.627 thang thuốc miễn phí với trị giá 1.050.752.000 đồng. Gần 1.600 công tham gia hoạt động từ thiện của các lương y khu vực huyện Hòa Vang⁽⁴⁾.

Trong giai đoạn 2009 - 2019, các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên địa bàn thành phố đã đóng góp cho “Quỹ vì người nghèo” cấp thành phố với số tiền gần 5 tỷ đồng, riêng trong Lễ phát động “Phật giáo Đà Nẵng với chương trình An sinh xã hội” (năm 2013) đã vận động được 81 chùa, cơ sở thờ tự và hàng trăm tăng ni, Phật tử đăng ký tham gia ủng hộ với tổng số tiền gần 2,3 tỷ đồng. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố đã vận động đồng bào Phật tử đóng góp xây dựng hàng trăm ngôi nhà Đại đoàn kết cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn)... Các hoạt động này đã cùng với chính quyền và nhân dân thành phố góp phần giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn có điều kiện sống tốt hơn⁽⁵⁾.

- Đánh giá việc triển khai nguồn lực vật chất của các tôn giáo

+ *Trong lĩnh vực giáo dục:* các cơ sở giáo dục trực thuộc các dòng nữ tu Công giáo trên địa bàn thành phố được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định pháp luật, thực hiện nghiêm sự chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý tại địa phương. Qua công tác kiểm tra, giám sát chưa phát hiện các vụ việc thông qua công tác giáo dục, chăm sóc trẻ để truyền đạo và phát triển đạo. Các dòng nữ tu Công giáo luôn xem hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ là sứ mệnh, mục đích của dòng; các nữ tu quản lý tận tâm, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao, giáo viên, nhân viên đều có nghiệp vụ sư phạm mầm non và phương pháp chăm sóc trẻ; học phí phù hợp với đông đảo người dân, miễn giảm học phí cho một số trẻ có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư cơ sở giáo dục của các tổ chức tôn giáo còn hạn chế, chủ yếu tổ chức, hoạt động theo cơ chế tự chủ,

kết hợp với nguồn lực đầu tư kinh phí của tổ chức tôn giáo phân bổ, trong đó, số cơ sở của các dòng địa phận thường nhận được kinh phí hỗ trợ ít hơn so với các dòng quốc tế; một số cơ sở giáo dục ở trong khuôn viên với các giáo xứ nên việc bố trí không gian, môi trường học tập khó khăn. Nhân sự quản lý trong các cơ sở giáo dục của các tổ chức tôn giáo đại đa số là chức sắc, chức việc, tu sỹ, bên cạnh việc chăm lo giáo dục phải chăm lo việc đạo, thường xuyên phải thay đổi, chuyển chuyên, điều động theo chỉ đạo của tổ chức tôn giáo; các giáo viên, nhân viên chăm sóc trẻ chủ yếu là hợp đồng có thời hạn, được trả lương theo thỏa thuận, theo nhu cầu đào tạo nên thiếu tính ổn định.

+ *Trong lĩnh vực y tế:* cơ sở y tế của các tổ chức tôn giáo được các bác sĩ, y sĩ có kinh nghiệm đã từng tham gia công tác tại các bệnh viện lớn trực tiếp thực hiện; hoạt động khám bệnh và phát thuốc đa phần được thực hiện miễn phí, huy động các nguồn lực xã hội, giảm bớt gánh nặng cho y tế nhà nước, đóng góp nhất định vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của người dân, đặc biệt đối với những đối tượng khó khăn, yếu thế trong xã hội. Tuy nhiên, đại đa số các cơ sở y tế của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố vẫn mang tính thiện nguyện, tùy tâm, thiếu cơ chế tổ chức khoa học và đầu tư cơ sở vật chất. Nguồn thuốc để phục vụ cấp phát điều trị miễn phí của các cơ sở phần lớn do các tổ chức nhân đạo cung cấp từ nhiều nguồn gốc khác nhau, một số thuốc chưa được kiểm định chất lượng. Khi tổ chức các đoàn nhân đạo đến khám chữa bệnh ở các địa phương, một số cơ sở chưa phối hợp kịp thời, chặt chẽ với chính quyền, cơ sở y tế, cơ quan chức năng tại địa phương gây khó khăn trong theo dõi, hướng dẫn, đảm bảo chuyên môn và an toàn sức khỏe người bệnh.

+ *Trong lĩnh vực từ thiện, nhân đạo:* hoạt động từ thiện nhân đạo của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố thời gian qua được triển khai đa dạng dưới nhiều hình thức (cứu trợ thiên tai, lũ lụt, chăm sóc người già neo đơn, trẻ em mồ côi, nạn nhân chất độc màu da cam, người có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng nhà tình nghĩa; phụng dưỡng

người có công; hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, người nhiễm HIV; ủng hộ quỹ phòng, chống thiên tai, quỹ vì người nghèo, phòng, chống dịch COVID-19; mở các bếp ăn từ thiện...). Hoạt động từ thiện, nhân đạo của các tổ chức tôn giáo đã thể hiện tính từ bi, bác ái, giá trị tốt đẹp, khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái, huy động được nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để góp phần chia sẻ cùng với chính quyền và nhân dân thành phố trong công tác an sinh xã hội. Tuy nhiên, các hoạt động từ thiện, nhân đạo của các tổ chức tôn giáo đa phần còn mang tính tự phát, rời rạc, theo thời vụ, không được tổ chức chặt chẽ, thiếu bền vững. Một số tổ chức tôn giáo lợi dụng vấn đề từ thiện, nhân đạo để hoạt động truyền giáo. Các hoạt động từ thiện, nhân đạo, các cơ sở trợ giúp xã hội của các tôn giáo thường hoạt động riêng lẻ, độc lập, thiếu sự kết nối với các cơ quan quản lý, phúc lợi xã hội, các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc, trợ giúp xã hội khác. Một số cơ sở nuôi dưỡng nhiều đối tượng bảo trợ xã hội (trẻ mồ côi, người già neo đơn) nhưng chưa đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, con người, pháp lý, đất đai... Nguồn kinh phí của các cơ sở trợ giúp xã hội của các tôn giáo chủ yếu có được từ nguồn tài trợ, phát tâm của các cá nhân, tổ chức từ thiện trong xã hội nên còn thiếu tính chủ động và bền vững.

+ *Trong lĩnh vực du lịch*: các tôn giáo đã và đang có những đóng góp đáng kể, trở thành điểm đến không thể thiếu trong hành trình tham quan thắng cảnh của du khách. Riêng trong lĩnh vực du lịch văn hóa tâm linh, du khách không chỉ đến đình, chùa, nhà thờ để ngắm cảnh, chiêm bái, cầu nguyện, mà còn để tìm hiểu và nghiên cứu văn hóa, tâm linh, tham gia tu học. Trong gần 200 cơ sở, công trình kiến trúc tôn giáo, đáng chú ý là hệ thống các chùa cổ gắn liền với cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn như: chùa Linh Ứng - Non nước, chùa Quan Thế Âm, chùa Tam Thai, chùa Long Hoa, chùa Hương Sơn, chùa Huệ Quang gắn với danh thắng Ngũ Hành Sơn và hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cũng đã quy hoạch xây dựng tại đây Công viên văn hóa tâm linh Ngũ Hành Sơn; Chùa Linh Ứng - Bãi Bụt, chùa Sơn Trà gắn với khu du lịch bán đảo Sơn Trà; chùa Linh Ứng - Bà Nà gắn

với khu du lịch sinh thái Bà Nà; Nhà thờ Chính Tòa (Con gà), Trung tâm Mục vụ Giáo phận Đà Nẵng, nhà thờ Tin lành Đà Nẵng, Tân An.

3. Giải pháp phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về phát huy nguồn lực tôn giáo

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức và mỗi người dân trên cơ sở quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác tôn giáo và công tác dân vận tôn giáo; nhất là những quan điểm của Đảng trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về *phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác tôn giáo*. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát hoạt động y tế, giáo dục, từ thiện, nhân đạo của các tôn giáo trên địa bàn thành phố đảm bảo hoạt động đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn công tác an sinh xã hội theo từng lĩnh vực mà các cá nhân, tổ chức tôn giáo đang hoạt động. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh tập thể, cá nhân các tôn giáo làm tốt công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo. Hướng dẫn, đề nghị các tổ chức tôn giáo khi tổ chức hoạt động từ thiện, nhân đạo cần phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và chính quyền địa phương liên quan để đảm bảo an ninh trật tự, tránh việc lợi dụng uy tín kêu gọi từ thiện để trục lợi, khuếch trương thân thế của cá nhân, tổ chức và lòng ghép hoạt động truyền giáo. Đồng thời, có cơ chế tổ chức, quản lý chặt chẽ đối với hoạt động y tế, giáo dục, từ thiện, nhân đạo của các tổ chức, cá nhân tôn giáo.

Thứ hai, nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo

Kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ. Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận ở các cấp, các ngành. Quan tâm xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ tôn giáo phù hợp, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới. Cán bộ trực tiếp làm công tác tôn giáo phải không ngừng

phấn đấu, nỗ lực, phải là những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, con đường phát triển đất nước mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn; phải là những cán bộ có “Tâm”, nhiệt huyết vì lợi ích chính đáng của nhân dân, việc gì không lợi cho dân thì nên tránh, việc gì có lợi cho dân thì phải làm; phải có “Trí” nắm thật vững đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, có tri thức, kinh nghiệm sống, hiểu biết con người, hiểu biết công việc; có “Tài” biết học tập, rút kinh nghiệm, biết tìm kiếm, đổi mới công tác để đạt kết quả tốt nhất, không bằng lòng với những gì đã đạt được. Đây là phẩm chất của người cán bộ làm công tác tôn giáo cần xây dựng. Đề xuất các chế độ nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ tôn giáo, cán bộ kiêm nhiệm, cán bộ cốt cán trong vùng đồng bào có đạo, cốt cán trong tôn giáo.

Thứ ba, nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tôn giáo

Các cấp ủy đảng phải thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận của Đảng trong thời kỳ mới. Để làm tốt công tác tôn giáo, đòi hỏi đội ngũ cán bộ dân vận của hệ thống chính trị phải có sự hiểu biết trên nhiều lĩnh vực và nhất là phải có nhận thức cơ bản về vấn đề tôn giáo; nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, lĩnh vực công tác tôn giáo nói riêng, để tham mưu cho cấp ủy về công tác tôn giáo. Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ dân vận, Mặt trận, đoàn thể, cán bộ chuyên trách công tác tôn giáo địa phương và cơ sở, bồi dưỡng về phương pháp vận động quần chúng, với các nội dung: quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước về tôn giáo; trang bị năng lực, nghiệp vụ và kinh nghiệm về quản lý, xử lý các tình huống phức tạp về tôn giáo; những hiểu biết cơ bản về tổ chức, luật lệ, lễ nghi của các tôn giáo... Công tác vận động quần chúng luôn là chỗ dựa cho

công tác quản lý nhà nước về tôn giáo và xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo.

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương thức vận động, phát huy nguồn lực tôn giáo

Quần chúng tôn giáo có nét đặc thù riêng, vì vậy công tác vận động quần chúng có tôn giáo phải theo phương pháp đặc biệt, tuân thủ nguyên tắc và thường xuyên đổi mới. Cụ thể: chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; nghiêm cấm phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; không chống tôn giáo, nhưng kiên quyết chống sự lợi dụng tôn giáo. Tôn trọng đức tin tôn giáo của tín đồ, tránh xúc phạm tới tình cảm tôn giáo của họ; cần có sự hiểu biết nhất định về giáo lý, giáo luật, lễ nghi của từng tôn giáo, nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo để có phương pháp vận động phù hợp. Vận động quần chúng tôn giáo phải nằm trong cuộc vận động toàn dân vì mục tiêu chung: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; trong các phong trào chung của toàn dân, gắn với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bởi vì, Nhà nước không phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy vai trò, trí tuệ, sự sáng tạo của mỗi người dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp cách mạng. Công tác vận động quần chúng tôn giáo phải thông qua việc thực hiện tốt chính sách kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và hệ thống pháp luật đúng đắn; bảo đảm lợi ích vật chất và tinh thần, không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của đồng bào tôn giáo. Cần có chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp tài liệu chuyên môn, điều kiện, phương tiện làm việc thuận lợi cho đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân ở cơ sở □

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2021, tr.171

(2) Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng, *Niên giám Thống kê năm 2019*

(3), (4) và (5) Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ Thành phố Đà Nẵng), *Báo cáo tình hình, kết quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2020, 2021, 2022*